BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

|  |
| --- |
| **HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM** |

**ĐƠN VỊ: KHOA CNTT**

**THUYẾT MINH**

**ĐỀ TÀI SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**NĂM 2025**

**TÊN ĐỀ TÀI: Xây dựng kênh thông tin nhà trọ cho khu vực Học viện Nông nghiệp Việt Nam**

**MÃ SỐ: ………**

**Giáo viên hướng dẫn:** Ths. Trần Trung Hiếu

**Nhóm sinh viên thực hiện:**

Sv. Dương Minh Hiếu (Msv: 6667537)

Sv. Đặng Vũ Hiệp (Msv: 651836)

Sv. Đỗ Phúc Lâm (Msv: 671598)

# NĂM – 2025

***Mẫu SV2 TMDTSVNCKH***

**HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

THUYẾT MINH ĐỀ TÀI

**NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN NĂM 2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. **TÊN ĐỀ TÀI**   Xây dựng kênh thông tin nhà trọ cho khu vực Học viện Nông nghiệp Việt Nam | | | | | | | **2. MÃ SỐ** | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | |
| **3. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU**  Tự Xã hội Giáo Kỹ Nông Y Môi  nhiên Nhân văn dục thuật Lâm – Ngư Dược trường | | | | | | | | | | | **4. LOẠI HÌNH NGHIÊN CỨU**  Cơ bản Ứng dụng Triển khai | | |
| **5. THỜI GIAN THỰC HIỆN** 12 **tháng**  Từ tháng 1 năm 2025 đến tháng 12 năm 2025 | | | | | | | | | | | | | |
| **6. ĐẠI DIỆN NHÓM NGHIÊN CỨU**  Họ và tên: Dương Minh Hiếu Mã sinh viên: 6667537 Lớp: K66CNPMA  Địa chỉ: Khoa Công nghệ thông tin Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội  Địa chỉ NR: Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội  Điện thoại NR : Điện thoại di động: 0981266403  E-mail: hieutkhd03@gmail.com | | | | | | | | | | | | | |
| 7. NHỮNG NGƯỜI THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ TÀI | | | | | | | | | | | | | |
| TT | | Họ và tên | | Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn | | | | Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao | | | | | Chữ ký |
| 1 | | Dương Minh Hiếu | | Sinh viên khoa CNTT  Msv : 6667537  Lớp : K66CNPMA | | | | Đặc tả yêu cầu  Phân tích thiết kế  Lập trình | | | | |  |
| 2 | | Đặng Vũ Hiệp | | Sinh viên khoa CNTT  Msv: 651836  Lớp: K65CNTTB | | | | Phân tích thiết kế  Kiểm thử phần mềm  Lập trình | | | | |  |
| 3 | | Đỗ Phúc Lâm | | Sinh viên khoa CNTT  Msv: 671598  Lớp: K67CNPMC | | | | Kiểm thử phần mềm  Lập trình | | | | |  |
| 8. GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN Họ và tên : Trần Trung Hiếu Học vị, chức danh KH: Thạc sỹ  Chức vụ: Giảng viên  Địa chỉ CQ: Bộ môn Công nghệ phần mềm – Khoa CNTT – Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội  Địa chỉ NR: TT Văn Giang – Văn Giang – Hưng Yên  Điện thoại CQ: Điện thoại NR : Điện thoại di động: 0975276080  Fax: E-mail: [tthieu@vnua.edu.vn](mailto:tthieu@vnua.edu.vn) | | | | | | | | | | | | | |
| 9. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC **9.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài**  a) Tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước thuộc lĩnh vực của đề tài  Hiện nay, sinh viên gặp nhiều khó khăn trong việc tìm nhà trọ quanh các trường đại học, nhất là các tân sinh viên mới từ quê lên. Sinh viên và phụ huynh gặp khó khăn trong việc nắm bắt thông tin chính xác về việc thuê trọ tại các khu vực quanh trường Đại học như : mặt bằng trung giá cả nhà trọ trong khu vực, các thông tin về hợp đồng khi thuê trọ, các khoản thu hay phụ phí phải đóng khi thuê trọ. Thông tin về phòng trọ thường thiếu minh bạch, phân tán, khiến sinh viên và phụ huynh gặp khó khăn thậm chí là tiếp cận các thông tin sai lệch (có thể dẫn tới việc bị lừa đảo trong quá trình tìm và thuê trọ).  Hiện nay, nhiều trường đại học trong nước đã triển khai một số giải pháp nhằm hỗ trợ sinh viên trong việc tìm kiếm thông tin thuê trọ qua các kênh thông tin online. Một số trường đã phát triển các diễn đàn sinh viên hoặc trang web thông tin riêng, nơi sinh viên có thể chia sẻ và tìm kiếm phòng trọ. Tại Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Bách Khoa Hà Nội, trang đào tạo có tích hợp 1 diễn đàn về tìm và thuê trọ . Các diễn đàn này hoạt động khá tích cực, sinh viên có thể đăng tin tìm kiếm phòng trọ hoặc thông tin về các khu vực thuê nhà gần trường. Từ các diễn đàn này giúp kết nối giữa sinh viên có nhu cầu và các chủ nhà trọ hoặc môi giới uy tín. Bên cạnh đó, có các nền tảng thuê trọ trực tuyến để hỗ trợ sinh viên, như: Phongtro123.com hay Chợ Tốt Nhà, nơi sinh viên có thể tra cứu thông tin phòng trọ một cách dễ dàng và nhanh chóng. Các trường không trực tiếp quản lý nhưng thường giới thiệu các kênh này như một giải pháp tiện lợi và phổ biến để sinh viên có thể tìm phòng trọ bên ngoài trường. Một số dự án ứng dụng di động nội bộ đã được triển khai thử nghiệm tại các trường đại học như: Đại học Bách khoa Hà Nội ( App: eHust ), Đại học FPT ( App: MyFPTSchools ) , giúp sinh viên dễ dàng tra cứu các thông tin liên quan đến phòng trọ. Mặc dù chưa có hệ thống nào được áp dụng rộng rãi, nhưng các dự án này cho thấy tiềm năng lớn trong việc cung cấp thông tin phòng trọ một cách hiện đại và tiện dụng. | | | | | | | | | | | | | |
| b) Tổng quan tình hình nghiên cứu nước ngoài thuộc lĩnh vực của đề tài  Nhiều trường đại học nước ngoài đã triển khai các phần mềm và ứng dụng trực tuyến để hỗ trợ sinh viên tìm kiếm nhà ở, bao gồm cả ký túc xá và phòng trọ bên ngoài. Các phần mềm này được thiết kế để giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận các lựa chọn nhà ở với thông tin minh bạch, đáng tin cậy và thường có tích hợp các tính năng tiện ích như đánh giá, bản đồ, và quản lý hợp đồng. Dưới đây là một số ví dụ tiêu biểu về các phần mềm mà các trường đại học quốc tế sử dụng:  - Website StarRez, StarRez là một trong những hệ thống quản lý nhà ở sinh viên phổ biến nhất, được sử dụng bởi nhiều trường đại học lớn trên toàn cầu, đặc biệt là tại Mỹ và Anh. Phần mềm này hỗ trợ sinh viên trong việc đăng ký ký túc xá, quản lý chỗ ở và tra cứu các lựa chọn nhà ở ngoài trường. | | | | | | | | | | | | | |
| Trường đại học sử dụng: Đại học Stanford (Mỹ), Đại học Manchester (Anh), Đại học Sydney (Úc).  - Website Places4Students, Places4Students là một nền tảng trực tuyến chuyên hỗ trợ sinh viên tìm kiếm nhà ở ngoài khuôn viên tại Canada. Phần mềm này cung cấp các thông tin chi tiết về phòng trọ, từ căn hộ chia sẻ cho đến nhà riêng. Trường đại học sử dụng: Đại học Toronto (Canada), Đại học McGill (Canada).  - Phần mềm ứng dụng di động RoomSync, RoomSync là một phần mềm được phát triển để giúp sinh viên tìm phòng hoặc bạn cùng phòng phù hợp thông qua một hệ thống tương tự như mạng xã hội. Sinh viên có thể tải app này từ Google Play hoặc Apple App Store. Trường đại học sử dụng: Đại học Florida (Mỹ), Đại học Temple (Mỹ).  **9.2. Danh mục các công trình đã công bố thuộc lĩnh vực của đề tài của chủ nhiệm và những thành viên tham gia nghiên cứu** (*họ và tên tác giả; bài báo; ấn phẩm; các yếu tố về xuất bản*)  [1] Trần Trung Hiếu, Lê Thị Minh Thùy, Phan Trọng Tiến, Xây dựng phần mềm quản lý nông sản  cho ngành Nông nghiệp. Đề tài NCKH Việt Bỉ năm 2016, mã số T2016-10-16-VB  [2] Trần Trung Hiếu, Đỗ Thị Nhâm, Nguyễn Hữu Hải, Nghiên cứu công nghệ JavaFX, Apache POI và ứng dụng xây dựng phần mềm hỗ trợ giảng viên trong công tác đào tạo. Đề tài NCKH năm 2022, mã số T2022-10-40. 10. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI Đề tài xây dựng website kênh thông tin online hỗ trợ sinh viên tìm thuê trọ quanh Học viện là một nhu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay. Trước hết, nhu cầu thuê nhà trọ của sinh viên luôn ở mức cao .Hàng năm có hàng nghìn tân sinh viên mới nhập học, tạo ra áp lực lớn lên hệ thống nhà trọ và ký túc xá. Tuy nhiên, số lượng ký túc xá của trường hiện tại chỉ đáp ứng được một phần nhỏ nhu cầu, buộc phần lớn sinh viên phải tìm kiếm các phòng trọ tư nhân ngoài trường. Điều này tạo ra một thị trường thuê trọ sôi động nhưng đầy thách thức và phức tạp.  Thứ hai, việc tìm kiếm phòng trọ phù hợp là một quá trình khó khăn và tốn kém thời gian đối với sinh viên. Thông tin về phòng trọ thường bị phân tán trên nhiều kênh khác nhau, từ các nhóm Facebook, các trang web nhỏ lẻ, đến thông tin truyền miệng. Thậm chí, không ít trường hợp sinh viên bị lừa đảo bởi các đối tượng đăng tin giả mạo hoặc các chủ nhà không minh bạch về điều kiện thuê trọ. Một báo cáo từ Đại học Quốc gia Hà Nội cho thấy, khoảng 30% sinh viên gặp khó khăn trong việc tìm nhà trọ an toàn và đáng tin cậy, nhiều sinh viên đã phải di chuyển nhiều lần do điều kiện phòng trọ không đảm bảo.  Đề tài xây dựng một hệ thống thông tin online giúp tập trung các nguồn tin về phòng trọ, cung cấp một nền tảng kết nối trực tiếp giữa sinh viên và chủ trọ là vô cùng cần thiết. Hệ thống này không chỉ giúp sinh viên dễ dàng tìm kiếm phòng trọ, so sánh giá cả, điều kiện sống, mà còn giúp minh bạch thông tin thông qua việc đánh giá từ người thuê trước. Ngoài ra, việc tích hợp các tính năng hỗ trợ như định vị bản đồ, kiểm tra an ninh khu vực cũng sẽ giúp tăng cường tính an toàn cho sinh viên khi tìm kiếm nơi ở.  Một ví dụ tiêu biểu là các trường đại học nước ngoài đã thành công trong việc triển khai các hệ thống quản lý nhà ở sinh viên như StarRez tại Đại học Stanford hay Places4Students tại Đại học Toronto (Canada). Những nền tảng này không chỉ giúp sinh viên tìm nhà nhanh chóng mà còn đảm bảo tính minh bạch và an toàn. Việc học hỏi từ những hệ thống này để áp dụng vào bối cảnh Việt Nam là rất cấp thiết, giúp nâng cao chất lượng cuộc sống sinh viên và giải quyết vấn đề nhà ở một cách bền vững. | | | | | | | | | | | | | |
| Ứng dụng được phát triển có thể cung cấp các chức năng:   * Đăng ký , đăng nhập (chủ nhà trọ hoặc phụ huynh/sinh viên). * Đăng tin tìm người ở ghép (sinh viên). * Đăng tin cho thuê trọ (chủ nhà trọ). * Xem thông tin nhà trọ (phụ huynh/sinh viên). * Hỏi đáp/Liên hệ hỗ trợ người dùng (chủ trọ/phụ huynh/sinh viên). * Các chức năng Quản lý hệ thống. * Báo cáo/Thống kê.   **11. MỤC TIÊU ĐỀ TÀI**  **Mục tiêu chung**  Xây dựng thành công Website kênh thông tin nhà trọ cho khu vực Học viện Nông nghiệp Việt Nam phù hợp với thực tế nhu cầu sử dụng.  **Mục tiêu cụ thể**  - Nghiên cứu đặc tả yêu cầu, công nghệ, giải thuật để có thể xây dựng được website.  - Phát triển website với các chức năng:   * + Đăng ký , đăng nhập (chủ nhà trọ hoặc phụ huynh/sinh viên).     - Tài khoản người dùng có thể được tạo qua hình thức đăng ký. (Phải xác thực bằng cách nhập OTP được gửi về mail mới đăng ký tài khoản thành công).     - Bảo mật JWT cho phiên đăng nhập của người dùng.   + Đăng tin cho thuê trọ (chủ nhà trọ).     - Chủ trọ sau khi đăng nhập vào hệ thống có thể đăng tin thuê trọ.     - Chủ trọ điền Giá, Địa chỉ ,các Đặc điểm kèm Hình ảnh và các thông tin Liên hệ.     - Chủ trọ phải Nạp tiền vào tài khoản của mình để đăng tin thuê trọ . Mỗi lần đăng tin có phí là : 2.000 đồng.     - Chức năng “NẠP TIỀN” để nạp tiền vào tài khoản người dùng với hình thức “Thanh toán online”.     - Chức năng “LỊCH SỬ TIN ĐĂNG” để người dùng có thể xem lịch sử các tin mình đã đăng và trạng thái của chúng (Chờ duyệt/Đã duyệt/Bị khóa).     - Chức năng “LỊCH SỬ NẠP TIỀN” để xem lịch sử nạp tiền vào tài khoản.   + Đăng tin tìm người ở ghép (sinh viên).     - Sinh viên sau khi đăng nhập vào hệ thống có thể đăng tin tìm người ở ghép.     - Sinh viên điền Giá, Địa chỉ ,các Đặc điểm và Giới tính yêu cầu kèm Hình ảnh và các thông tin Liên hệ.     - Sinh viên phải Nạp tiền vào tài khoản của mình để đăng tin tìm người ở ghép . Mỗi lần đăng tin có phí là : 2.000 đồng.   + Xem thông tin nhà trọ,tìm người ở ghép (sinh viên/phụ huynh).     - Chức năng “TÌM KIẾM” để thuận tiện cho việc tìm nhà trọ hay phòng để ở ghép: Lọc theo giá phòng, Lọc theo diện tích phòng, Lọc theo các Đặc điểm mong muốn … (Tìm kiếm theo đa tiêu chí).     - Mặc định nếu người dùng không lọc, các tin mới nhất sẽ được hiển thị. | | | | | | | | | | | | | |
| * Hỏi đáp/Liên hệ (sinh viên/phụ huynh/chủ nhà trọ).   + - Sinh viên/Phụ huynh/Chủ trọ có thể hỏi đáp qua chatbot hoặc liên hệ trực tiếp với quản trị viên để được hỗ trợ.     - Chức năng Hỏi đáp là 1 chatbot hỗ trợ trả lời các thắc mắc của người dùng về hệ thống.     - Chức năng Liên hệ là 1 form liên lạc qua email của kênh thông tin.   + Các chức năng Quản lý hệ thống.     - Admin/Nhân viên sau khi đăng nhập vào hệ thống sẽ được truy cập vào các chức năng Quản lý của hệ thống.     - Quản lý người dùng (chỉ Admin): Quản lý các tài khoản được đăng ký trong hệ thống, có thể phân quyền cho từng tài khoản.     - Quản lý hoạt động: Xem các hoạt động như: các bài đăng mới trong hệ thống,các bài đăng được duyệt/bị khóa.     - Quản lý tin đăng: Quản lý các tin cho thuê trọ, tìm người ở ghép . Admin có quyền duyệt tin mới, gỡ tin cũ hay từ chối các tin không đúng quy tắc.     - Quản lý nạp tiền: Quản lý các giao dịch của khách hàng khi nạp tiền vào hệ thống, nơi để xác nhận trạng thái thanh toán và phản hồi lại phía khách hàng vừa nạp tiền.   + Báo cáo/Thống kê.     - Thống kê về doanh số: Tổng hợp tổng số tiền thu về từ cơ sở dữ liệu bảng Quản lý nạp tiền ( có biểu đồ và so sánh giữa các mốc thời gian ).     - Thống kê về số liệu: tổng số người dùng, tổng số tin đăng, tổng số lượt nạp tiền, tổng doanh thu.   - Website giúp sinh viên/phụ huynh thuận tiện trong việc tìm phòng trọ, chủ trọ có thể dễ dàng tiếp cận đến khách hàng, giải quyết vấn đề nơi ở cho sinh viên theo học tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam. | | | | | | | | | | | | | |
| 12. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, PHẠM VI NGHIÊN CỨU ***12.1. Cách tiếp cận***   * Xây dựng phần mềm tuân theo đúng các bước của quy trình sản xuất phần mềm. * Đặc tả yêu cầu: Tìm hiểu, khảo sát vấn đề tìm và thuê trọ của sinh viên quanh Học viện. * Phân tích thiết kế hệ thống: Dựa trên mô hình phân tích thiết kế hướng đối tượng UML, mô hình sử dụng RESTful API để xây dựng website, dựa vào bản đặc tả để xây dựng sơ đồ ca sử dụng, sơ đồ lớp, sơ đồ trình tự. * Xây dựng chương trình: Căn cứ vào bản phân tích thiết kế hệ thống kết hợp sử dụng công nghệ để viết mã nguồn cho chương trình đảm bảo tính ổn định, tính tối ưu của hệ thống. * Kiểm thử chương trình: Thực hiện kiểm thử để đảm bảo chương trình hoạt động đúng theo các yêu cầu đặt ra trong bản đặc tả.   ***12.2. Phương pháp nghiên cứu***   * Phương pháp phân tích và tổng hợp lý thuyết: Nghiên cứu các tài liệu hướng dẫn sử dụng và triển khai các công nghệ Java * Phương pháp điều tra: Điều tra, thu thập dữ liệu bao gồm:thông tin thuê trọ từ các chủ nhà trọ, ý kiến của sinh viên và phụ huynh. * Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm: tiền xử lý dữ liệu và cài đặt, thử nghiệm. * Phương pháp chuyên gia: Tham vấn ý kiến chuyên gia để xác định cách phân tích, thiết kế chương trình cho phù hợp   ***12.3. Phạm vi, đối tượng nghiên cứu***  - Phạm vi: Phần mềm trên nền web cung cấp thông tin về nhà trọ khu vực Học viện Nông nghiệp Việt Nam.  - Đối tượng: Công nghệ Java phát triển website, nghiên cứu đáp ứng việc cung cấp thông tin chính xác về nhà trọ khu vực Học viện Nông nghiệp Việt Nam.  **13. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN** | | | | | | | | | | | | | |
| Số TT | Các nội dung, công việc  thực hiện chủ yếu | | | | | Sản phẩm  phải đạt | | | | Thời gian  (bắt đầu  -kết thúc) | | Người thực hiện | |
| 1 | **Nội dung 1:**  Tìm hiểu, khảo sát thực tế, xác định yêu cầu | | | | | Bản đặc tả yêu cầu phần mềm | | | | 1/2025-3/2025 | | Dương Minh Hiếu  Đặng Vũ Hiệp  Đỗ Phúc Lâm | |
| 2 | **Nội dung 2:**  Phân tích thiết kế hệ thống | | | | | Bản phân tích thiết kế hệ thống | | | | 4/2025 | | Dương Minh Hiếu | |
| 3 | **Nội dung 3:**  Xây dựng chương trình | | | | | Mã nguồn chương trình phần mềm | | | | 6/2025-9/2025 | | Dương Minh Hiếu  Đặng Vũ Hiệp  Đỗ Phúc Lâm | |
| 4 | **Nội dung 4:**  Cài đặt và kiểm thử chương trình | | | | | Phần mềm đã hoàn thiện đáp ứng tốt các yêu cầu đặt ra  Bản testcase kèm kết quả test phần mềm | | | | 10/2025 | | Dương Minh Hiếu  Đặng Vũ Hiệp  Đỗ Phúc Lâm | |
| 5 | **Nội dung 5:**  Viết báo cáo | | | | | Một quyển báo cáo đáp ứng các yêu cầu khoa học | | | | 11/2025-12/2025 | | Dương Minh Hiếu | |
| 14. DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC  * **Loại sản phẩm**   Mẫu Vật liệu Thiết bị máy móc Dây chuyền công nghệ  Giống cây trồng Giống gia súc Qui trình công nghệ Phương pháp  Tiêu chuẩn Qui phạm Sơ đồ Báo cáo phân tích  Tài liệu dự báo Đề án Luận chứng kinh tế Chương trình máy tính  Bản kiến nghị Sản phẩm khác  **Tên sản phẩm, số lượng và yêu cầu khoa học đối với sản phẩm** | | | | | | | | | | | | | |
| Số TT | | | Tên sản phẩm | | Số lượng | | | | Yêu cầu khoa học  *(nếu rõ ràng các yêu cầu đạt được của sản phẩm)* | | | | |
| 1 | | | Báo cáo tổng kết đề tài | | 01 | | | | * Báo cáo chi tiết về sản phẩm “Website kênh thông tin nhà trọ cho khu vực Học viện Nông nghiệp Việt Nam” được hội đồng nghiệm thu thông qua | | | | |
| 2 | | | Website kênh thông tin nhà trọ cho khu vực Học viện Nông nghiệp Việt Nam | | 01 | | | | * Chạy ổn định * Đáp ứng được các yêu cầu đặt ra | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | |
| **15. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI VÀ NGUỒN KINH PHÍ**  **Tổng kinh phí:** 10*triệu đồng*  Trong đó:  Kinh phí Học viện: 10 *triệu đồng*  Các nguồn kinh phí khác (*cơ sở hỗ trợ, tài trợ của cá nhân, tổ chức ...):0 triệu đồng*  Dự trù kinh phí theo các mục chi:   1. *Thuê khoán chuyên môn*: 10 *triệu đồng* 2. *Nguyên vật liệu, năng lượng*: *0 triệu đồng* 3. *Chi khác*: 0 *triệu đồng*   **Tổng cộng:** 10 *triệu đồng*  *Ngày tháng năm 2025 Ngày tháng năm 2025*  **Đại diện nhóm nghiên cứu Giáo viên hướng dẫn**    *Ngày tháng năm 2025 Ngày tháng năm 2025*  **Ban chủ nhiệm khoa Ban Khoa học Công nghệ** | | | | | | | | | | | | | |
| |  |  | | --- | --- | | BỘ NÔNG NGHIỆP  VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN **HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |   **DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN TIỀN HỖ TRỢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**  **NĂM 2025**  **Mã số đề tài: ………………………………………………………………………**  **Tên đề tài: Xây dựng kênh thông tin nhà trọ cho khu vực Học viện Nông nghiệp**  **Việt Nam**   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Họ và tên sinh viên** | **Lớp/mã sinh viên** | **Số tài khoản/Tại ngân hàng Vietinbank** | **Số tiền**  **(đồng)** | **Ký nhận** | | 1 | Dương Minh Hiếu | Msv : 6667537  Lớp : K66CNPMA | 100873681040 | 4000000 |  | | 2 | Đặng Vũ Hiệp | Msv: 651836  Lớp: K65CNTTB | 102877339957 | 3000000 |  | | 3 | Đỗ Phúc Lâm | Msv: 671598  Lớp: K67CNPMC | 101872350262 | 3000000 |  | |  | **Tổng** |  |  | **10 000000** |  |   **Xác nhận của giáo viên hướng dẫn Xác nhận của ban chủ nhiệm khoa**  ***(Ký, họ tên) (Ký, họ tên)*** | | | | | | | | | | | | | |